

Bản án số: 99/2022/HS-PT  
Ngày 15-03-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Lê

*Các Thẩm phán:* 1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân  
2. Ông Trương Công Huân

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân  
Thành phố Hồ Chí Minh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia  
phiên tòa:*** Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 365/2021/HSPT ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Dương T.C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2021/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Dương T.C;** giới tính: nữ; sinh năm: 1972 tại Tp.Hồ Chí Minh; Thường trú: XXX/Y B.Q, Phường Y, quận B.T, Tp.Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: làm thuê; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương V.N và bà: Dương T.T; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại đến nay.

**-Người bào chữa:**

Luật sư Phạm Q.B thuộc Văn phòng luật sư Phạm Q.B – Đoàn luật sư Tp.Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo T.C (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, bị cáo T.C đến nhà bà Phan T.M.C tại địa chỉ X/Y/Z B.L, Phường A, Quận B.T để làm việc nhà, trong nhà chỉ có T.C và bà T.M.C. Đến 16 giờ, bà T.M.C đi đón con gái còn T.C làm việc nhà cho đến 17 giờ 30 phút thì đi lên tầng 2 vào phòng ngủ của bà T.M.C mở cửa tủ quần áo của bà T.M.C ra, thấy túi áo khoác cộm, T.C nghi có tiền nên nảy sinh lòng tham, lén lút dùng tay phải thò vào túi áo khoác của bà T.M.C móc lấy 05 tờ polyme (mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng) và bỏ túi quần bên phải cất giấu. Đến khoảng 18 giờ 00 phút, bà T.M.C về nhà kiểm tra thì phát hiện mất số tiền 2.500.000 đồng. Bà T.M.C hỏi T.C có lấy tiền không, ban đầu T.C không thừa nhận, sau đó T.C cũng nhận đã lấy tiền của bà T.M.C và rút trong túi quần ra trả lại cho bà T.M.C số tiền 2.500.000 đồng. Bà T.M.C trình báo sự việc trên cho Công an Phường U, Quận B.T.

Quá trình điều tra, bị cáo T.C khai nhận hành vi phạm tội, ngoài ra bị cáo T.C còn thừa nhận vào ngày 08/4/2021, bị cáo T.C đến nhà bà T.M.C làm việc nhà, khi mở tủ để cất quần áo bị cáo T.C phát hiện trong túi áo khoác của bà T.M.C treo trong tủ cộm, bị cáo T.C không xem là gì mà thò tay vào móc được 02 tờ tiền (mỗi tờ mệnh giá 100 Euro). Bị cáo T.C không biết là tiền gì, giá trị như thế nào nên cất giấu trong tủ tại phòng ủ quần áo đối diện với phòng ngủ của bà T.M.C. Đến ngày 22/4/2021, sau khi lấy trộm 2.500.000 đồng xong thì bị cáo T.C qua phòng ủ quần áo lấy 02 tờ tiền 100 Euro bỏ vào túi quần. Bị cáo T.C xác định 200 Euro đang cất giữ trong người chính là tiền trộm cắp của bà T.M.C vào ngày 08/4/2021.

Tại bản kết luận định giá số 204/KLĐGTS-TCKH ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận B.T kết luận: 200 Euro có giá trị là 5.441.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Số tiền 2.500.000 đồng và 200Euro là tài sản của bị cáo T.C chiếm đoạt của bà T.M.C, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T.M.C: 01 bộ quần áo có họa tiết đen , màu nâu đỏ là quần áo của bị cáo T.C mặc khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản ngày 22/4/2021; 26.700.000 đồng, 06 miếng kim loại màu vàng có chữ 9999, SJC; 01 đôi bông tai, 2 nhẫn, 01 vòng tay, là tài sản cá nhân của T.C, cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho bị cáo T.C; 01 USB chứa đoạn video clip ghi hình bị cáo T.C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 22/4/2021.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 141/2021/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương T.C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Dương T.C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn bị tạm giữ từ ngày 23/4/2021 đến ngày 28/4/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Ngày 05/11/2021, bị cáo T.C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để được hưởng án treo vì lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương T.C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm do nhận thấy cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án để áp dụng cho bị cáo T.C mức hình phạt 09 (chín) tháng tù giam là nhẹ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư cũng đưa ra quan điểm bào chữa cho rằng: Bị cáo có nơi cư trú ổn định cùng gia đình, có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, đã ngăn chặn được thiệt hại xảy ra (bị cáo đã trả lại tiền cho bị hại) đồng thời còn tự nguyện, thiện chí bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bố mẹ chồng bệnh nặng bị tai biến nằm liệt, chồng bị cáo mắc nhiều bệnh như gan, thận, hen suyễn, bản thân bị cáo còn phải là trụ cột lao động chính nuôi 3 con nhỏ đang tuổi ăn học. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp số tiền 2.500.000 đồng của bị hại, bị cáo chỉ muốn giải bày ý thức của mình đối với hành vi phạm tội gây ra chứ không nhằm mục đích chối tội do đó luật sư cũng mong xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết khoan hồng “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những lý lẽ trên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất giản đơn trong hành vi phạm tội của bị cáo cùng với nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà luật sư đã trình bày để căn cứ các Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, chuyển hình phạt tù giam sang hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 03/11/2021, Tòa án nhân dân Quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án. Đến ngày 05/11/2021, bị cáo T.C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xin được hưởng án treo vì cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nặng. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo xin xem xét được tại ngoại không phải chấp hành hình phạt tù để lao động chăm sóc gia đình và nuôi con ăn học.

[2]Đánh giá hành vi của bị cáo: Qua lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, căn cứ vào lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo T.C đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 2.500.000 đồng vào ngày 22/4/2021 và số tiền 200 USD vào ngày 08/4/2021. Theo bản kết luận định giá số 204/KLĐGTS-TCKH ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận B.T kết luận: 200 Euro có giá trị quy đổi là 5.441.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo T.C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo đã thực hiện 02 lần hành vi “Trộm cắp tài sản” mà mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T.C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để được tại ngoại lao động chăm sóc gia đình và nuôi con ăn học. Hội đồng xét xử nhận thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy cần xem xét thêm cho bị cáo về những tình tiết như bị cáo phạm tội do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là trụ cột chính trong nhà, phải nuôi 03 con còn đang trong độ tuổi ăn học, hiện bị cáo còn phải nuôi bố mẹ chồng già yếu bị tai biến nằm liệt, chồng bị cáo cũng mắc nhiều bệnh như gan, thận, hen suyễn, gia đình bị cáo lại thuộc hộ cận nghèo được Ủy ban nhân dân phường S Quận B.T xác nhận. Mặt khác, xét nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, bị hại trong vụ án cũng đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nghĩ nên áp dụng mức hình phạt khoan hồng hơn cho bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản sơ thẩm chuyển hình phạt tù giam sang hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo tại ngoại có cơ hội được chăm sóc bố mẹ, lao động làm việc nuôi sống gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo T.C, sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Dương T.C 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn áp dụng tính từ ngày Ủy ban nhân dân Phường 28, Quận B.T, Tp.Hồ Chí Minh nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Q.B.T; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Q.B.T; (2)
- TAND Q.B.T; (1)
- Công an Q.B.T; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Lệ**

